

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **27** /2013/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 07 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động
trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 0761
	Ngày: 12/6

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 59/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Quyết định số 31/2002/QĐ-BKHCNMT ngày 17/5/2002 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc ban hành quy định về đo lường đối với các phép đo trong thương mại bán lẻ;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 478/TTr-SKHCN ngày 10/5/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xây dựng và tổ chức hoạt động trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 07/2006/QĐ-UBND ngày 16/01/2006 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc Quy định quản lý đo lường trong thương mại bán lẻ và tổ chức xây dựng mô hình trạm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn Tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ

tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ue*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ KH&CN;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Đài PTTH Bình Thuận, Báo Bình Thuận;
- Trung tâm Công báo-Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, NCPC, VXD.L. Việt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Phương

QUY ĐỊNH

**Xây dựng và tổ chức hoạt động
trạm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2013/QĐ-UBND ngày 16/6/2013
của UBND tỉnh Bình Thuận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc xây dựng và tổ chức hoạt động của trạm cân đối chứng tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị đã được quy hoạch theo Đề án quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Các chợ tạm, không ổn định và chợ không thuộc Đề án quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị của tỉnh; chợ chưa thành lập ban quản lý thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh tại chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; ban quản lý chợ; doanh nghiệp quản lý; người tiêu dùng và các cơ quan quản lý nhà nước về đo lường có liên quan.

Điều 3. Mục đích của trạm cân đối chứng

1. Trạm cân đối chứng phục vụ nhu cầu đối chứng của nhân dân nhằm đấu tranh chống gian lận trong thương mại bán lẻ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đảm bảo đo lường được thống nhất, chính xác.

2. Phục vụ hoạt động quản lý và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường; cơ quan quản lý thị trường; ủy ban nhân dân các cấp; ban quản lý chợ; doanh nghiệp quản lý chợ, trung tâm thương mại, siêu thị và người tiêu dùng.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Phương tiện đo: Là phương tiện kỹ thuật để thực hiện phép đo.

2. Giới hạn thiếu cho phép: Là lượng hàng hóa được phép thiếu quy định ở các mức cân, đong, đo khác nhau.

3. Thực hiện phép đo: Là tập hợp những thao tác để xác định giá trị đo của đại lượng cần đo.

4. Yêu cầu kỹ thuật đo lường: Là tập hợp các quy định về đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo, phép đo hoặc lượng của hàng đóng gói sẵn do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

5. Gian lận đo lường: là hành vi sử dụng một số thủ thuật làm sai lệch kết quả định lượng hàng hóa trong trao đổi, mua, bán hàng hóa, các biểu hiện chính như:

a) Sử dụng các thủ thuật làm sai lệch kết quả định lượng hàng hóa khi sử dụng phương tiện đo (*phương tiện đo vẫn còn hợp pháp và chính xác*).

b) Sử dụng phương tiện đo không hợp pháp, như: chưa được kiểm định, hết hạn kiểm định, có sai số vượt sai số quy định.

c) Phá dấu niêm chì kiểm định để điều chỉnh phương tiện đo làm sai lệch kết quả đo theo hướng có lợi cho tổ chức, cá nhân kinh doanh.

d) Kinh doanh các loại hàng hóa đóng gói sẵn không đủ định lượng, không ghi định lượng, dấu định lượng theo quy định.

6. Trạm cân đối chứng: Là nơi được trang bị cân đối chứng để phục vụ nhu cầu cân đối chứng, đấu tranh chống gian lận đo lường trong quá trình trao đổi, mua bán của nhân dân và hỗ trợ công tác quản lý đo lường của nhà nước.

7. Cân đối chứng: Là việc tổ chức, cá nhân, sử dụng cân hợp pháp tại trạm cân đối chứng, kiểm tra lại lượng hàng hóa đã mua, bán để xác định sai số về đo lường.

8. Hàng đóng gói sẵn theo định lượng (*sau đây gọi là hàng đóng gói sẵn*): Là hàng hóa được định lượng, đóng gói và ghi định lượng trên nhãn hàng hóa mà không có sự chứng kiến của bên mua.

9. Ban quản lý chợ: Là tổ chức được UBND cấp huyện, thị xã, thành phố hoặc UBND cấp xã, phường, thị trấn quyết định thành lập và được giao nhiệm vụ quản lý các hoạt động tại chợ.

10. Doanh nghiệp quản lý: Là đơn vị được nhà nước cho phép đầu tư xây dựng chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; thực hiện phân lô và cho tổ chức, cá nhân thuê lại mặt bằng để kinh doanh các loại hàng hóa.

11. Tổ quản lý: Do Doanh nghiệp quản lý thành lập và được giao nhiệm vụ quản lý một số hoạt động tại chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM CÂN ĐỐI CHỨNG

Điều 5. Quy mô trạm cân đối chứng

1. Tùy theo quy mô của chợ, trung tâm thương mại, siêu thị được xây dựng một hoặc một số trạm cân đối chứng nhưng phải đảm bảo trang thiết bị đầy đủ.

2. Trạm cân đối chứng được trang bị một hoặc nhiều cân có phạm vi đo khác nhau, đảm bảo yêu cầu cân đối chứng các loại hàng hóa trong giao dịch thương mại bán lẻ tại chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.

Điều 6. Hoạt động của trạm cân đối chứng

1. Trạm cân đối chứng phục vụ nhu cầu đối chứng của tổ chức, cá nhân trong mua bán, trao đổi để xác định sai số đo lường của hàng hóa.

2. Trạm cân đối chứng phục vụ không thu phí đối chứng của tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng.

3. Cân đối chứng là cơ sở pháp lý để xác định sai số của việc đo lường hàng hóa, đảm bảo chính xác, phạm vi đo phù hợp và được kiểm định (*ban đầu, định kỳ, bất thường*) theo quy định của pháp luật.

4. Phải có bản nội quy hoạt động trạm cân đối chứng, bản hướng dẫn sử dụng cân đối chứng và bản quy định về sai số phép đo theo quy định tại Điều 9 của Quy định này và đặt tại vị trí thuận tiện để tổ chức, cá nhân, người tiêu dùng biết, so sánh kết quả lượng hàng hóa qua việc sử dụng cân đối chứng.

5. Trạm cân đối chứng phải được duy trì và hoạt động theo đúng thời gian quy định hoạt động của chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.

Điều 7. Kinh phí xây dựng và duy trì trạm cân đối chứng

1. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, lắp đặt được trích từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm. Căn cứ vào nhu cầu thực tế từng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố khảo sát, xây dựng dự toán gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, thực hiện.

2. Kinh phí để duy trì hoạt động trạm cân đối chứng bao gồm: bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định định kỳ, kiểm định đột xuất các cân đối chứng; chi phí điện, nước và phụ cấp kiêm nhiệm cho nhân viên trực trạm cân đối chứng được trích từ các nguồn kinh phí sau:

a) Đối với các trạm cân đối chứng tại các chợ thuộc quản lý của UBND các cấp được trích từ nguồn thu phí của chợ và xử lý gian lận thông qua đo lường tại các chợ.

b) Đối với các trạm cân đối chứng tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị thuộc doanh nghiệp đầu tư xây dựng, quản lý do doanh nghiệp chi trả.

3. Đối với chợ, trung tâm thương mại, siêu thị do doanh nghiệp đầu tư xây dựng thì toàn bộ kinh phí xây dựng trạm cân đối chứng ban đầu được hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ. Căn cứ vào nhu cầu thực tế

doanh nghiệp có thể tăng số lượng trạm cân đối chứng tuy nhiên kinh phí phải do doanh nghiệp tự đầu tư.

Chương III

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG TẠI CÁC CHỢ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ

Điều 8. Quy định sử dụng phương tiện đo

Phương tiện đo sử dụng trong thương mại bán lẻ phải đảm bảo các yêu cầu:

1. Có phạm vi đo phù hợp với mức cân, đo, đóng và đã được kiểm định và còn trong thời hạn sử dụng hợp pháp (*có tem, chì niêm và còn hiệu lực sử dụng*), phải được thực hiện kiểm định định kỳ hàng năm.

2. Cân phải được đặt ngay ngắn, các bộ phận hoạt động bình thường, kim chỉ thị ban đầu ở vị trí điểm không (zero).

3. Phương tiện đo, đóng không được móp, méo, biến dạng hoặc tồn đọng hàng hóa làm thay đổi dung tích.

Điều 9. Giới hạn thiếu cho phép về đo lường

1. Lượng hàng hóa quy định theo khối lượng bán cho khách hàng (kể cả hàng đóng gói sẵn) không được thiếu quá giới hạn cho phép theo bảng sau:

Lượng hàng hóa	Giới hạn thiếu cho phép (<i>theo g</i>)
Đến 100 g	5
Trên 100 g đến 200 g	10
Trên 200 g đến 500 g	15
Trên 500 g đến 01 kg	20
Trên 01 kg đến 02 kg	40
Trên 02 kg đến 05 kg	80
Trên 05 kg đến 10 kg	150
Trên 10 kg	150 + 10 cho mỗi kg tiếp theo

2. Giá trị chênh lệch giữa lượng hàng hoá thực tế qua cân đối chứng và lượng hàng hoá đã thỏa thuận mua, bán hoặc ghi trên bao bì (*đối với hàng đóng gói sẵn*) không được vượt quá giới hạn cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ TRẠM CÂN ĐỐI CHỨNG

Điều 10. Trách nhiệm các ngành, UBND các cấp

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Cân đối kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng.

b) Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố khảo sát, xây dựng kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng.

c) Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng mô hình trạm cân đối chứng phù hợp với yêu cầu của từng loại hình chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đo lường cho cán bộ thuộc ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý. Hướng dẫn ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết các quy định về đo lường.

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường tại các trạm cân đối chứng và hoạt động kinh doanh, dịch vụ thương mại tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định định kỳ, đột xuất các loại phương tiện đo tại địa bàn chợ, trung tâm thương mại, siêu thị và trạm cân đối chứng khi có yêu cầu.

2. Sở Công Thương:

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành có liên quan đưa nội dung hoạt động kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đo lường vào công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý đo lường theo quy định tại khoản 3 Điều 56 của Luật Đo lường và khoản 4 Điều 13 Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường.

b) Xây dựng kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng hàng năm và gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp; đồng thời xây dựng dự trù kinh phí để phát triển trạm cân đối chứng trong kế hoạch khoa học công nghệ hàng năm.

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở ngành liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra về đo lường trên địa bàn.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý triển khai hoạt động quản lý đo lường; xây dựng và duy trì hoạt động trạm cân đối chứng đạt hiệu quả.

đ) Định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), một năm (trước ngày 15/12) thực hiện báo cáo đánh giá hoạt động của trạm cân đối chứng gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. UBND các xã, phường, thị trấn: (được phân cấp quản lý chợ)

a) Tiếp nhận cơ sở vật chất được đầu tư tại trạm cân đối chứng theo chỉ đạo của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

b) Chịu trách nhiệm duy trì hoạt động của trạm cân đối chứng và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đảm bảo các điều kiện cần thiết về mặt bằng để bố trí lắp đặt cân đối chứng, bảo quản tài sản, an ninh trật tự, an toàn xã hội trong quá trình hoạt động của trạm cân đối chứng.

d) Kiểm tra, giám sát hoạt động của ban quản lý chợ; doanh nghiệp quản lý trong việc thực hiện nội quy đã được phê duyệt và đồng thời thực hiện các biện pháp để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng cấp huyện, thị xã, thành phố và tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về đo lường tại địa phương.

e) Xử lý các vi phạm về bảo vệ người tiêu dùng thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý, kiểm tra hoạt động của các cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh trên địa bàn ngoài phạm vi chợ, trung tâm thương mại, siêu thị để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

h) Tuyên truyền, khuyến khích các cá nhân không hoạt động thương mại ngoài phạm vi chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; tạo điều kiện để các cá nhân hoạt động kinh doanh trong phạm vi chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.

Điều 11. Trách nhiệm ban quản lý, doanh nghiệp quản lý, cán bộ quản lý vận hành trạm cân đối chứng và các tổ chức, cá nhân kinh doanh

1. Ban quản lý các chợ, doanh nghiệp quản lý:

a) Xây dựng và ban hành nội quy hoạt động của trạm cân đối chứng; hướng dẫn sử dụng cân đối chứng; niêm yết về sai số các phép đo theo quy định tại Điều 9 của Quy định này và đặt tại vị trí thuận tiện để tổ chức, cá nhân, người tiêu dùng biết, so sánh kết quả lượng hàng hóa qua việc sử dụng cân đối chứng.

b) Bố trí, phân công cán bộ quản lý và hướng dẫn tổ chức, cá nhân, người tiêu dùng sử dụng cân đối chứng. Cán bộ quản lý tiếp nhận và giải quyết các vụ

việc tranh chấp của tổ chức, cá nhân và người tiêu dùng thông qua việc sử dụng cân đối chứng.

c) Thường xuyên theo dõi, giám sát các hoạt động đo lường, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý đo lường thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

d) Tuyên truyền, phổ biến các quy định về đo lường, hướng dẫn đơn đốc các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện kiểm định phương tiện đo theo đúng quy định.

đ) Thông kê số lượng phương tiện đo tại địa bàn quản lý hàng năm và có kế hoạch phối hợp với phòng chức năng ở huyện, thị xã, thành phố và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện kiểm định định kỳ cho tổ chức, cá nhân kinh doanh.

e) Cân đối kinh phí hoạt động, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định định kỳ, bất thường các cân đối chứng.

g) Thiết lập, niêm yết công khai đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của người tiêu dùng.

h) Định kỳ cuối tháng 5 và tháng 11 hàng năm báo cáo đánh giá hoạt động của trạm cân đối chứng gửi UBND huyện, thị xã, thành phố.

2. Cán bộ quản lý vận hành trạm cân đối chứng:

a) Cán bộ quản lý và vận hành trạm cân đối chứng được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ đo lường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

b) Triển khai các hoạt động của trạm cân đối chứng đúng quy định, phục vụ tốt nhu cầu đối chứng tại địa phương.

c) Bảo quản, giữ gìn và sử dụng các thiết bị trạm cân đối chứng theo quy định, hướng dẫn và hỗ trợ người tiêu dùng sử dụng cân đối chứng.

d) Được hưởng các chế độ theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh:

a) Thực hiện cân, đóng hàng hóa trước khách hàng, đảm bảo cân đủ, đúng lượng hàng hóa đã thỏa thuận, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng chứng kiến, kiểm tra lượng hàng hoá.

b) Đổi hoặc trả lại tiền, bù lại lượng thiếu hoặc nhận lại hàng hóa cho người tiêu dùng trong trường hợp hàng hóa do chính tổ chức, cá nhân thực hiện không đảm bảo số lượng, công dụng theo thông tin mà tổ chức, cá nhân cung cấp.

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của ban quản lý chợ, doanh nghiệp quản lý và cơ quan quản lý đo lường của nhà nước.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, phát triển trạm cân đối chứng và chống gian lận đo lường được khen thưởng kịp thời theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đo lường đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước tháng 10 hàng năm.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp kế hoạch phát triển trạm cân đối chứng từ các huyện, thị xã, thành phố. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện quy định này trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, UBND các cấp, các Sở, ngành phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét quyết định. /



Lê Tiến Phương